



# **HỌC PHẦN** **AN TOÀN LAO ĐỘNG**



**Giảng viên phụ trách**  
**Thạc sĩ ĐẶNG XUÂN TRƯỜNG**

Email: [dangxuantruong@hcmutrans.edu.vn](mailto:dangxuantruong@hcmutrans.edu.vn)  
[dangxuantruong@hcmut.edu.vn](mailto:dangxuantruong@hcmut.edu.vn)



## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- **Bùi Mạnh Hùng.** *Kỹ thuật an toàn – vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong xây dựng.* NXB Khoa học kỹ thuật. Hà Nội, 2004.
- **Nguyễn Thế Đạt.** *Giáo trình an toàn lao động.* NXB Giáo dục. Hà Nội, 2004.
- **Mai Chánh Trung.** *Bài giảng An toàn lao động.* Đại học Bách khoa Đà Nẵng



# **ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC HỌC PHẦN**

## **Thi kết thúc học phần:**

↪ **Hình thức: Tự luận**

↪ **Thang điểm : 10**

↪ **Tài liệu: Không được sử dụng**



## **GIỚI THIỆU MÔN HỌC**

**Môn học An toàn lao động gồm có 7 chương:**

- Chương 1: Những vấn đề chung về an toàn lao động**
- Chương 2: Vệ sinh lao động trong sản xuất**
- Chương 3: Kỹ thuật an toàn lao động trong thiết kế và thi công xây dựng**
- Chương 4: Kỹ thuật an toàn khi sử dụng MXD**
- Chương 5: Kỹ thuật an toàn khi đào đất đá và làm việc trên giàn giáo**
- Chương 6: Kỹ thuật an toàn điện**
- Chương 7: Kỹ thuật phòng cháy và chữa cháy**



# **CHƯƠNG I:**

## **NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG**

### **Bài 1. KHÁI NIỆM CHUNG**

#### **I. Khái niệm về bảo hộ lao động:**

- Bảo vệ sức khỏe, tính mạng con người trong lao động.
- Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Bảo vệ môi trường lao động nói riêng và môi trường sinh thái nói chung, góp phần cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.



## **II. Mục đích bảo hộ lao động:**

- ❑ Bảo đảm cho mọi người lao động những điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, thuận lợi và tiện nghi nhất.
- ❑ Không ngừng nâng cao năng suất lao động, tạo nên cuộc sống hạnh phúc cho người lao động.
- ❑ Góp phần vào việc bảo vệ và phát triển bền vững nguồn nhân lực lao động.
- ❑ Nhằm thoả mãn nhu cầu ngày càng tăng của con người mà trước hết là của người lao động.



### **III. Ý nghĩa của công tác bảo hộ lao động:**

#### ***1. Ý nghĩa về mặt chính trị:***

- Làm tốt công tác bảo hộ lao động sẽ góp phần vào việc củng cố lực lượng sản xuất và phát triển quan hệ sản xuất.
- Chăm lo đến sức khỏe, tính mạng, đời sống của người lao động
- Xây dựng đội ngũ công nhân lao động vững mạnh cả về số lượng và thể chất.



## ***2. Ý nghĩa về mặt pháp lý:***

- ❑ Bảo hộ lao động mang tính pháp lý vì mọi chủ trương của Đảng, Nhà nước, các giải pháp khoa học công nghệ, các biện pháp tổ chức xã hội đều được thể chế hoá bằng các quy định luật pháp.
- ❑ Nó bắt buộc mọi tổ chức, mọi người sử dụng lao động cũng như người lao động thực hiện.





### ***3. Ý nghĩa về mặt khoa học:***

- ❑ Được thể hiện ở các giải pháp khoa học kỹ thuật để loại trừ các yếu tố nguy hiểm và có hại thông qua việc điều tra, khảo sát, phân tích và đánh giá điều kiện lao động, biện pháp kỹ thuật an toàn, phòng cháy chữa cháy, kỹ thuật vệ sinh, xử lý ô nhiễm môi trường lao động, phương tiện bảo vệ cá nhân.
- ❑ Việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ tiên tiến để phòng ngừa, hạn chế tai nạn lao động xảy ra.
- ❑ Nó còn liên quan trực tiếp đến bảo vệ môi trường sinh thái, vì thế hoạt động khoa học về bảo hộ lao động góp phần quyết định trong việc giữ gìn môi trường trong sạch.



## ***4. Ý nghĩa về tính quần chúng:***

- ❑ Nó mang tính quần chúng vì đó là công việc của đông đảo những người trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất. Họ là người có khả năng phát hiện và đề xuất loại bỏ các yếu tố có hại và nguy hiểm ngay chỗ làm việc.
- ❑ Mọi cán bộ quản lý, khoa học kỹ thuật... đều có trách nhiệm tham gia vào việc thực hiện các nhiệm vụ của công tác bảo hộ lao động.
- ❑ Ngoài ra các hoạt động quần chúng như phong trào thi đua, tuyên truyền, hội thi, hội thao, giao lưu liên quan đến an toàn lao động đều góp phần quan trọng vào việc cải thiện không ngừng điều kiện làm việc, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.